

Bản án số: 142/2023/HS-ST
Ngày 12 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Tuyết

Ông Nguyễn Đăng Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân TP H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thu H; sinh ngày 01 tháng 8 năm 1995, tại huyện N, tỉnh Hải Dương; nơi ĐKKHKT: Khu N, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở hiện nay: Tổ 3, khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T và bà Bùi Thị M (Đã chết); có chồng là Vũ Tiến T (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/3/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Đỗ Hoàng H, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Khu 8, phường H, thành phố M, Quảng Ninh. Vắng mặt

- Người làm chứng: Ông Lê Văn M, anh Nguyễn Chí C, chị Phạm Thị N, anh Nguyễn Đức Đ. Đều vắng mặt (Đã được triệu tập hợp lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Thu H sử dụng ma túy Ketamine từ năm 2018. Khoảng tháng 12 năm 2022, khi H đang ở trên Hà Nội chơi, bị cáo đã ra khu vực cầu Sông Nhuệ mua của một người đàn ông không quen biết tên Huy 04 túi ma túy Ketamine với giá 8.000.000 đồng. Chiều ngày 17/3/2023, H mượn xe ô tô biển kiểm soát 14A – 734.15 của Đỗ Hoàng H là cháu họ của H để đưa con từ thành phố M vào thành phố H học. Khi đi, H đem theo 04 túi ma túy đã mua của Huy mục đích để sử dụng cho bản thân. Khoảng 23 giờ ngày 18/3/2023, N là bạn của H có gọi điện rủ H sang quán Bar khu vực C, phường B, thành phố H uống nước, nghe nhạc. H đồng ý rồi mang theo 04 túi ma túy. Tại quán Bar, H gặp Nguyễn Đức Đ là bạn trai của N. Cả ba ngồi uống nước đến khoảng 02 giờ ngày 19/3/2023 thì N nhờ H chở N và Đ về nhà. H đồng ý và đưa chìa khóa xe ô tô cho Đ điều khiển. N ngồi ghế trước bên phải cạnh ghế lái, H ngồi ghế sau ghế chị N. Khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đ điều khiển xe ô tô đến đoạn đường thuộc tổ 8, khu 10, phường Bãi Cháy, thành phố H, tổ công tác Phòng cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt tỉnh Quảng Ninh làm nhiệm vụ kiểm tra xe ô tô, thấy công an kiểm tra, H ném qua cửa kính xe ra đường 01 túi nilon bên trong có 03 túi nilon đều chứa chất bột màu trắng. Khi cán bộ Công an yêu cầu H xuống xe làm việc, H nhổ từ trong miệng ra 01 túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng xuống mặt đất tại vị trí 03 túi nilon H đã vứt trước đó nhưng bị cơ quan Công an phát hiện. H khai nhận 04 túi nilon chứa chất bột màu trắng H vứt ra là ma túy dạng Ketamine của H cất giấu để sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán. Việc H cất giấu ma túy, anh Đ và chị N không biết. Số tiền mua ma túy là tiền cá nhân do H lao động mà có. Cơ quan Công an cũng thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng có gắn sim và 01 xe ô tô nhãn hiệu MG màu trắng BKS 14A – 734.15

Tại Kết luận giám định số 349/KL- KTHS ngày 24/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu của Nguyễn Thị Thu H là ma túy loại Ketamine, có tổng khối lượng là 3,216 gam.

Tại Kết luận giám định số 433/KL- KTHS ngày 11/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Trên chiếc túi nilon không còn nguyên vẹn gửi giám định có dấu vết AND của Nguyễn Thị Thu H

Bản Cáo trạng số: 111/CT-VKSHL ngày 17/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đỗ Hoàng H vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có lời khai trong hồ sơ thể hiện: xe ô tô BKS 14A – 734.15 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh. Anh H cho bị cáo mượn để bị cáo chở con

vào thành phố H học, anh không biết H tàng trữ trái phép chất ma túy trên xe, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Hải, anh không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo.

Những người làm chứng: Anh Nguyễn Đức Đ, chị Phạm Thị N, ông Lê Văn M và anh Nguyễn Chí C vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ thể hiện: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 19/3/2023, tại tổ 8, khu 10, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, được trực tiếp chứng kiến cơ quan Công an kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Thị Thu H có hành vi tàng trữ trái phép ma túy, H khai là ma túy Ketamine, bị cáo tàng trữ với mục đích để sử dụng cho bản thân. Đồng thời được chứng kiến việc cơ quan công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

+Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19/3/2023; Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo;

+Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 3,01 gam Ketamine hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 349/KL - KTTHS ngày 24/3/2023; 05 túi nilon trong phong bì niêm phong số 433/KL - KTTHS ngày 11/4/2023

Tịch thu sung N sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng iphone 11 pro) màu vàng kèm 01 sim

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố đối với bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19/3/2023, Biên bản khám xét, Biên kiểm tra thân thể, pH tiện, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa, do vậy Hội đồng xét xử đã có căn cứ để xác định: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 19/3/2023 tại đoạn đường thuộc tổ 8, khu 10, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Thị Thu H có hành vi tàng trữ trái phép 3,216 gam ma túy, loại Ketamine, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt Tỉnh Quảng Ninh phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Đại diện Viện kiểm sát kết luận tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự công cộng. Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe con người. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng đã bất chấp các quy định của pháp luật, mua ma túy để sử dụng nên cần phải có mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo đang là người trực tiếp nuôi hai con nhỏ, 01 con đẻ của bị cáo có chứng nhận là trẻ khuyết tật, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên áp dụng hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở và cũng thể hiện được sự khoan hồng đối với bị cáo để bị cáo cố gắng cải tạo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, không xác định được bị cáo có tài sản riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý tài sản, vật chứng vụ án: 3,01 gam Ketamine hoàn lại sau giám định là chất do nhà nước cấm lưu hành, 05 túi nilon không có giá trị sử dụng trong phong bì niêm phong cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng 11 pro) màu vàng kèm theo sim tại phiên tòa bị cáo khai dùng để

liên lạc mua ma túy với đối tượng tên Huy nên tịch thu sung N sách Nhà nước.

Đối với 01 xe ô tô BKS 14A – 734.15 là tài sản sở hữu hợp pháp của anh Đỗ Hoàng Hải. Anh Hải cho bị cáo mượn làm pH tiện đi lại, anh không biết H tàng trữ trái phép chất ma túy trên xe, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Hải. Anh Hải không có đề nghị gì khác nên không xét.

Đối tượng tên Huy theo H khai là đối tượng bán ma túy cho H, không có nhân thân, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với Nguyễn Đức Đ và Phạm Thị N không biết việc H tàng trữ trái phép chất ma túy, đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy đều cho kết quả âm tính nên không đề cập xử lý

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thị Thu H 12 (mười hai) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19/3/2023.

Căn cứ điểm a,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 3,01 (Ba phẩy không một) gam Ketamine hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 349/KL - KTHS ngày 24/3/2023; 05 túi nilon trong phong bì niêm phong số 433/KL - KTHS ngày 11/4/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh

Tịch thu nộp N sách nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng 11 pro) màu vàng kèm theo 01 (một) sim điện thoại.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng số 206/BB-THA ngày 06/6/2023 giữa Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).

Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:

- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án
- VKSNDTPHL, Công an Cảnh sát điều tra TP H; Cơ quan THAHS công an TP H
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP H;
- Sở tư pháp
- Nhà tạm giữ Công an thành phố H
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đăng Cường- Trần Thị Tuyết

Lê Thị Thu